



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG NHIỆM KỲ 2021-2026

- Họ và tên thường dùng: **TRẦN HOÀNG QUÂN**
- Họ và tên khai sinh: **TRẦN HOÀNG QUÂN**
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 07/9/1973
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.
- Quê quán: Xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.
- Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 426/29, khóm 1, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
Nơi ở hiện nay: Như trên
- Số CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân: 92 027 188
Ngày cấp: 15/6/2016 Cơ quan cấp: Quân khu 9.
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12/phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học quân sự
 - Học vị: Học hàm:
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: B Anh văn
- Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Đại tá, Phó Chỉ huy Trưởng.
- Nơi công tác: Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long.
- Ngày vào Đảng: 10/12/1993
 - Ngày chính thức: 10/12/1994 Số thẻ đảng viên: 64.013 547
 - Chức vụ trong Đảng: Đảng ủy viên/ ĐUQS tỉnh Vĩnh Long.
 - Ngày ra khỏi Đảng (nếu có):
 - Lý do ra khỏi Đảng:
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác
 - Tên tổ chức đoàn thể:
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể:
- Tình trạng sức khỏe: Tốt
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huy chương Chiến sĩ vẻ vang nhất, nhì, ba; Huy chương Quân kỳ quyết thắng.
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có):
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Huyện Bình Tân, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
- Từ tháng 8 năm 1990 đến tháng 11 năm 1992	- Chiến sĩ, Tiểu đội Trưởng, Ban CHQS huyện Tam Bình; Học viên Trường Quân sự Quân khu 9
- Từ tháng 12 năm 1992 đến tháng 11 năm 1994	- Trợ lý Cán bộ, Ban CHQS huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 12 năm 1994 đến tháng 5 năm 1998	- Trợ lý Tuyên huấn/ Trường Quân sự, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 6 năm 1998 đến tháng 12 năm 1998	- Học viên Trường Quân sự Quân khu 9
- Từ tháng 01 năm 1999 đến tháng 9 năm 2000	- Trợ lý Chính sách, Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 10 năm 2000 đến tháng 8 năm 2001	- Trợ lý Cán bộ - Chính sách, Ban CHQS huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 9 năm 2001 đến tháng 3 năm 2002	- Học viên Trường Quân sự Quân khu 9
- Từ tháng 4 năm 2002 đến tháng 8 năm 2003	- Trợ lý Cán bộ - Chính sách, Ban CHQS huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 9 năm 2003 đến tháng 7 năm 2004	- Học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2
- Từ tháng 8 năm 2004 đến tháng 4 năm 2006	- Trợ lý Cán bộ - Chính sách, Ban CHQS huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 5 năm 2006 đến tháng 3 năm 2007	- Trợ lý Tác huấn, Ban CHQS huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 4 năm 2007 đến tháng 9 năm 2008	- Tiểu đoàn Trưởng, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 890, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long.
- Từ tháng 10 năm 2008 đến tháng 7 năm 2009	- Trợ lý Tác huấn, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long.
- Từ tháng 8 năm 2009 đến tháng 8 năm 2010	- Phó Tham mưu trưởng, Ban CHQS huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Bí thư chi bộ
- Từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 01 năm 2013	- Học viên Học viện Lục quân.
- Từ tháng 02 năm 2013 đến tháng 5 năm 2013	- Trưởng khoa, Khoa Giáo viên, Trường Quân sự, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long, Bí thư Chi bộ
- Từ tháng 6 năm 2013 đến tháng 11 năm 2014	- Trung đoàn Trưởng, Trung đoàn 890, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long, Phó BT/Đảng ủy Trung đoàn
- Từ tháng 12 năm 2014 đến tháng 12 năm 2016	- Chỉ huy Trưởng, Ban CHQS huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; UVTV/ Huyện ủy
- Từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 5 năm 2019	- Phó Tham mưu Trưởng, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long
- Từ tháng 6 năm 2019 đến nay	- Phó Chỉ huy Trưởng, Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Long, ĐUV/ ĐUQS tỉnh